

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ HÀNG KIỀU ANH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ HÀNG KIỀU ANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KIEU ANH RESTAURANT DEVELOPMENT INVESTMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: KIEU ANH RESTAURANT DEVELOPMENT INVESTMENT CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 3502482306

3. Ngày thành lập: 09/08/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 1624 Đường 30/4, Phường 12, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại: 0948676268

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
6.	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì	4631
7.	Bán buôn thực phẩm	4632
8.	Bán buôn đồ uống	4633
9.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
10.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
11.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
12.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
13.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
14.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại; Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	4669
15.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
16.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
17.	Dịch vụ đóng gói	8292

18.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh karaoke và dịch vụ vui chơi giải trí (Doanh nghiệp tuân thủ đúng quy định của pháp luật liên quan trước khi hoạt động).	9329
19.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633
20.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu	9639
21.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (Doanh nghiệp chỉ được hoạt động ngành nghề này khi đủ điều kiện theo quy định của Luật kinh doanh Bất động sản)	6810
22.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản, dịch vụ nhà đất (trừ đấu giá)	6820
23.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
24.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn tài chính, tư vấn pháp luật)	7020
25.	Cho thuê xe có động cơ	7710
26.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
27.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
28.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
29.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
30.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
31.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
32.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
33.	Vận tải hành khách đường sắt	4911
34.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
35.	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành	4921
36.	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh	4922
37.	Vận tải hành khách bằng xe buýt loại khác	4929
38.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
39.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
40.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
41.	Vận tải đường ống	4940
42.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
43.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
44.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021

45.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
46.	Vận tải hành khách hàng không	5110
47.	Vận tải hàng hóa hàng không	5120
48.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
49.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
50.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
51.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không	5223
52.	Bốc xếp hàng hóa	5224
53.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
54.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay, Đại lý bán vé Tàu Hỏa, Đại lý bán vé Tàu Biển	5229
55.	Bưu chính	5310
56.	Chuyển phát	5320
57.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
58.	Cơ sở lưu trú khác	5590
59.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
60.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng Chi tiết: Phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới, ...	5621(Chính)
61.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Cung cấp suất ăn công nghiệp; Cung cấp suất ăn theo hợp đồng; Hoạt động của các căng tin và hàng ăn tự phục vụ; Hoạt động nhượng quyền cung cấp đồ ăn uống tại các cuộc thi đấu thể thao và các sự kiện tương tự	5629
62.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
63.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
64.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
65.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
66.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
67.	Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính	7740
68.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
69.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
70.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
71.	Đại lý du lịch	7911
72.	Điều hành tua du lịch	7912
73.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
74.	Hoạt động bảo vệ tư nhân	8010

75.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
76.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
77.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
78.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
79.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
80.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
81.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
82.	Xây dựng nhà để ở	4101
83.	Xây dựng nhà không để ở	4102
84.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
85.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
86.	Xây dựng công trình điện	4221
87.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
88.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
89.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
90.	Xây dựng công trình thủy	4291
91.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
92.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
93.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
94.	Phá dỡ	4311
95.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
96.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
97.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
98.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
99.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ OANH	Việt Nam	212 I6 Nguyễn Hữu Cánh, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	200.000.000	7,000	040183000506	
2	NGUYỄN THỊ THÚY	Việt Nam	12/8 Đào Duy Anh, Phường 09, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	2.500.000.000	83,000	038180036780	
3	NGUYỄN ANH TUẤN	Việt Nam	11/2 Phạm Văn Nghị, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	300.000.000	10,000	022065001906	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ THÚY

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 10/10/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038180036780

Ngày cấp: 09/01/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh Sát Quản Lý Hành Chính Về Trật Tự Xã Hội

Địa chỉ thường trú: 12/8 Đào Duy Anh, Phường 09, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 12/8 Đào Duy Anh, Phường 09, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu